

Depot Legal

DIRECTEUR GÉNÉRAL



MÔ HÌNH 0308

NUMEROUS 10 NOVEMBRE 1977

GIẤY BÀN	
ĐỒNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 1.000	2.000
Sáu tháng 7.000	1.500
Ba tháng 4.000	1.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi các M. TRẦN
DINH-PHIÊN - Ai đang quảng cáo
vào đây xin thương nghị trước.

TIẾNG DÂN

Chợ phiên - Chợ mới
HUYNH - THÚC - KHANG

散

LA VOIX DU PEUPLE

民

BÁO QUÂN
Đường Đông-Ba, Huế
Giấy thép số 62
Giấy thép - TIẾNG DÂN - Huế
Hộp thư số 31

Sách nuôi trí
khôn cũng như
đó an nuôi thân
thể.
(Danh ngôn Tây)

TA NÊN CẦN CÓ SÁCH GÌ

Nói đến kho sách của ta thì buồn thật.
Về thời - đại học chữ Hán, học-già của ta không phải là không có người tài. Từ đời Lý đã có tiếng là một đời văn-thịnh, cho đến đời Trần, đời Lê nào ông Mạc-dĩnh-Chi, ông bính - Khiêm, ông Phạm - huy - Châu, ông Lê-quí-Đôn cho đến gần đây như ông Cao-bá-Quát, ông Dương-Khue, ông Nguyễn-Khuyến đều nổi danh là tay văn-hào. Song cứ bình-tĩnh mà xét, thì có công-lao trong học thuật nước nhà thiệt là ít lắm. Ông thì gọi là tài sử - học, nhưng sử-học thì chẳng qua chép việc triều-dinh, mà cũng không có được mấy sách sử, ông thì gọi là giới văn chương, nhưng văn-chương thì chẳng qua thi phú ca ngâm; còn ra những sách trước thuật thiệt có giá-trị trong sự-học thì hiếm có lắm. Song mục - đích bài này không phải bàn về văn - học - sử, không thể nói cho kỹ được.

Gần mấy năm nay chữ quốc-ngữ nhiều người ham học, nhân đó mà sự trước - thuật cũng được mở mang, đều ấy thật cũng đáng mừng. Nào tiểu thuyết, nào luận-thuyết, nào thơ-văn, nào ngữ-ngôn, ở thành phố Hanoi và Saigon trong các nhà in có ngày nào là ngày không có sách xuất bản, trên các tờ báo có ngày nào là không có sách giới-thiệu? Như vậy thì sách để đâu cho hết, mà lại phải nói rằng « kho sách của ta nói đến mà buồn ». Ôi vùi làm sao được mà chẳng buồn! Nào những sách gì ta hãy kể lên: nhân nhân bìa màu giấy trắng, nhìn thì cũng đẹp thật, mà phần nhiều rất những đồ tiểu thuyết hoa-tinh, thơ-văn yếm-thế, đọc đến thì chết lòng - tới-tri, không khác gì vị thuốc-dộc cũng đạo hồ mè cho tỉnh - thần. Ôi! ít thì chịu ít, chứ các thứ sách ấy mà để cho nó tràn ra trong chốn dân - gian thì nguy hiểm lắm! Ngoài những thứ văn tác-ác ấy cũng có ít sách về luận-thuyết, nhưng nếu gọi là văn cổ động thì phải hơn. Sách này không phải là không có ích. Đang lúc quốc-dân còn say cơn mê-mộng mà không đem những lời khẳng khái gióng hàng tràng làm chuông làm mõ réo rất vào óc, khuyên nhủ bên tai, thì làm sao mà thức giấc mà gây để tự-nhận lấy vận-mệnh mình, cũng nhìn ra nước nhà và thế giới! Những thứ sách để để tình người là trong buổi giao-thời

nước nào không có, mà cái công-hiệu của nó cũng không ai giám chửi cái hẳn đi. Song lẽ thì có một, những sách cổ động không cũng chưa có thể gọi là đủ để đem đường chỉ lối cho quốc - dân được. Thiết tưởng muốn làm việc gì vô-luận đề - khổ - trước, cũng phải biết đã rồi họ lấy làm mới để đáng. Biết đã chín thì làm không khó. « Tri nan hành-dĩ » ông Tôn-trung-Sơn sử dĩ làm rừng động nước Trung-hoa là cũng vì hiểu nguyên-lý ấy. Một tâm lòng tốt, một tâm lòng thương bầy yêu nước, mà, thế ưu thời không chưa đủ mà làm lợi cho bầy, phúc cho nước, sửa được thế xong được thời; muốn làm một sự - nghiệp gì, cho đến nhỏ hẹp cũng phải cần có một phần tri-thức cùng liên-duyet. Nói riêng về ta thì dân ta hiện nay phải cần gọi lòng cho tỉnh lại mà cũng phải cần soi tré cho sáng ra. Thế mà những sách nói về « thời-thế » ta hiện có này, thứ hai thì không kể, chứ thứ hai thì cũng chẳng qua là khoa chuồng gô mô tính thức người ta trong một lúc tạm thời, nghĩa là cũng có lợi về « Lòng » chứ sách nói về « Tri » thì không có, vì như thế người ta dấy mà không chỉ đường đi cho khỏi dưng thì trách sao cho khỏi lầm lạc. Ấy là: Kho Sách của ta thực có một chỗ khuyết điểm to lắm vậy.

Muốn bỏ cứu đều khuyết-điểm ấy, ta tất nhiên phải chú ý về các sách có thực-dụng cũng cần như các sách về thương-thức (thương thức về thực-nghiệp, về khoa-học, về pháp luật, về chính-trị, về lịch-sử v. v.) Mà những sách cổ-tính chất nghiên-cứu và phê-bình lại càng thiết-hơn, vì có phê-bình thì người ta mới phân-biệt được thứ hay mà đọc, thứ dở thì chừa, để khỏi lựa cân chọn lấy. Những sách như thế có được nhiều thì mới mong trình độ tri-thức của dân cao được, mà trình-độ tri-thức có cao thì mới mong làm được việc to lớn.

Những sách ấy bây giờ mình mong vào ai làm được? Nước ta tuy bây giờ số người học giới vẫn là còn ít, nhưng nói rằng không thì chẳng phải không. Nào các nhà bán-học uyên-súc vẫn còn sót nhiều, nào những nhà Âu-học ưu-tu cũng một ngày một thêm, như thế lo gì không có người làm sách. Người đi tại lực làm sách quyết rằng không lo, chỉ sợ thiếu người gắng công nghiên-cứu để làm.

Phần nhiều kẻ vì chối cái trách - nhiệm ấy mà tự-sự nói rằng: « Học - thuật xưa của nước ta thì có gì mà học, bất quá có được khoa sử-học thì còn tạm nghiên cứu được mà thôi, còn như học thuật mới thì đã có sách Tây sách Tàu (sách Tàu có sách mới nhiều) để bôn dò, hà tất ta còn phải làm. Nhưng họ không nghĩ cho rằng người đọc sách Tàu được phỏng còn độ mấy, mà người học chữ Hán rồi được độ bao nhiêu, còn đại đa số trong dân gian, trừ những người không đi học không nói, thì ngoài ra chỉ biết quốc ngữ mà thôi; thế mà sách quốc ngữ không có, chỉ dư những sách Tây sách Tàu cho họ thì còn ai biết « gặm » vào đâu? Ở đây không phải chờ bàn về địa-vị chữ quốc-ngữ đối với nền học ta, nhưng không phải nói thì ai cũng đã công nhận rằng mục - truyền - bá tư-tướng học - thuật trong dân-gian thì phải dùng chữ quốc-ngữ. Vậy có gì cần bằng đem dịch những sách Tây sách Tàu ra chữ quốc - ngữ nữa không? Kia nước Nhật-bản nước Trung-hoa, không ai ép họ học chữ Tây mà họ cũng học rất là thấu-đạo, từ quyền kịch-hiến tây cho đến sách khoa-học, triết-lý họ cũng dịch sang chữ Nhật chữ Tàu, huống chi ta đây trước học chữ Tàu còn lại vẫn còn, mà nay học chữ Pháp lại là nền học duy nhất cường-bức, thế mà nào sách Tàu sách Tây mình đã dịch được quyền gì thực có giá-trị đâu? Nghĩ cho đến cũng đành cúi đầu mà xấu hổ.

Người viết bài này rất mong rằng từ đây về sau các nhà trước thuật và dịch thuật sẽ chú ý về các thứ sách cần có nói trên kia.

HOA-TRUNG

VĂN VĂN

Trò đời

Trò đời càng nghĩ lại càng đau
Muốn dăm non sống một mạch sầu!
Thành quách rêu in
Cỏ cây gió lá phải phai màu.
Mặt ba chiều bốn thương thân khổ,
Ách chiếc diều đời
Muốn vút trời dõng cho rành gió,
Vút đi lại bỏ phận mây rầu.

Châu-dân

Ngán cho đời

Tại mới qua, đã lại thấy tria.
Thơng ngày thắm thoát tự thời đưa.
Kia sao Bắc đẩu vờ ra dõ;
Hỏi giấc Nam khê đã tỉnh chưa?
Áo A chỉ dành chen gió bụi;
Lạc Hồng dân dẽ kềm mây mưa!
Buồn cười lắm kẻ mang danh lợi!
Ngao ngán người nọ nản khác xưa.

Lê-ngu-Tân

Thức người ngủ

Này, chỉ em ơi! dấy dậy má!
Có sao ngủ mãi thế này á!

Dang tay dành võ trượng u âm,
Mở mắt trong theo đuốc sang loan.
No phao van-minh vang khắp cõi,
Kia chuông cảnh tỉnh giông gần xa.
Trời Nam chừng đã vừng ở rạng,
Ai có hay thôi mở mắt ra.

Việt-Lân

Khuyến người đừng đi kiện.

Tung tức chung hưng quân kỷ nhĩ
Sởng chỉ đều dà-luy chốn công môn,
Vả chàng em của vào quan,
Như đường bỏ bỏ như than đổ lò. (1)
Kiến được cũng xác xo tền hết,
Thương em nể em qua đời này.
Xui nguyên dục bị đêm ngày.
Khèo mà lại mắc vào tay những người. . . .
Đen thay t'áng nhiều lời ám muội
Phải nói chàng làm nói giờ giang.
Nhân kia là chữ lỗ vàng.
Thời thời nghĩ lại kẻ mang lấy khổ.
Miếng đời bìa đã trơ trơ.
Chung-linh ái-chi.

(1) Tục ngữ có nói của vào quan như than đổ lò, như đường bỏ bỏ.

AI LÀ NGƯỜI BIẾT THƯƠNG KẸ DỖN? - LOẠI BỊ NẠN

Trẻ con té giáng khách qua đường
dần không quen biết, cũng tay tay mà với giùm. Ghe họ bị chìm, người đứng bờ đầm kẻ thủ hiềm cũng không thể dượng mặt mà ngồi ngo. Huống hơn một triệu bà con anh em rải gập tại nạn dõ sống dõ chết, than trời khóc đất mà kẻ có tâm-huyết không động lòng hay sao??

Dân tình Thanh-hóa bị cái nạn mây trận lại mới rồi, cái khổ hưởng đang lên báo, anh em cũng đã rồi. Nay đồng-nhân ở Thanh-hóa có đứng xin phép lập một Hội-dồng cứu-tử, đã được chuẩn-ý rồi, vậy anh em trong ba kỳ ai là người có lòng thương đến cái cảnh khổ-khổ của bạn đồng loại mà giúp được phần nào thì không như ý g là cái ơn đối với người bị nạn nên phải làm mà cũng là một cái nghĩa-vụ đối với một giống không dưng từ này.

Hội cứu-tử có gọi cho bản-quán một tập biễn-lai, nhận tiền, vậy anh em ai có lòng từ thiện mà giúp được ít nhiều xin gửi đến bản-quán nhận để chuyển đệ ra Hội-dồng ở Thanh-hóa, hoặc ai muốn trực-tiếp gửi ra hội-chính thì xin cứ gửi cho ông:

NGUYỄN-TRÁC, nghị-viên ở phố Lò-Chum. (Quai des Pottiers) Thanh-hóa.

TIẾNG DÂN

TẠP-LOẠI

Tri-khôn

V - Phép dùng tri-khôn (Tiếp theo)

« Thi-nghiệm » là xếp đặt thay đổi để xét những tình-cảnh, tình-dạng cần-đó và công-hiệu của một sự-tự mình đã làm xảy ra. Phép quan sát chỉ xét một sự-tự nhiên đã xảy ra mà thôi, còn phép thi-nghiệm thì xét một sự-tự mình xếp đặt thay đổi để làm cho xảy ra. Xét sự biến-dấu-bổ tự-nhiên truyền-

hiếm sang những người nấu sủi là làm một phép quan-sát. Tự-mình « lấy » độc bệnh đậu-bò tiêm sang cho đứa trẻ » là làm một phép Thi-nghiệm. Vì thế cho nên sách có nói: « người quan-sát nghe vũ trụ, còn người thi-nghiệm thời hồi vũ trụ » (l'observateur écoute la nature, l'expérimentateur l'interroge) « Nghe », nghĩa là có sự gì xảy ra thời xét, nếu không thời thôi. « Hồi » nghĩa là không có cũng làm cho xảy ra để xét.

Muốn làm phép Thi-nghiệm, phải biết ba điều này:

1) Một điều « thật-tự » để ghi những trường-hợp đã có sự xảy ra mình muốn xét (table de présence). Như ông Jenner bắt hai hạng người, một hạng tiêm độc bệnh đậu-bò vào da, một hạng không tiêm, rồi đem bỏ cả vào trong một xứ có bệnh đậu-trời, thì thấy hạng không tiêm lây phải bệnh đậu-trời. Sự « lấy » là một trường-hợp nên ghi vào biểu « hiện-tại »:

Một biểu « kiểm-hình » để ghi những trường-hợp không có sự xảy ra mà mình muốn xét (table d'absence). Như ông Jenner lấy độc bệnh đậu-bò tiêm vào da đứa con, rồi lấy độc bệnh đậu-trời tiêm vào mũi, thời không thấy đứa con mắc bệnh đậu-trời. Sự « không thấy ấy » là một trường-hợp nên ghi vào biểu « kiểm-hình »:

2) Một điều « thật-tự » để ghi những trường-hợp đã có sự xảy ra mà mình muốn xét (table de présence). Như ông Jenner xét biết rằng những người nào chủng đậu đã lâu ngày mà không chủng lại thời có lẽ nhiễm phải bệnh đậu-trời được. Trường-hợp ấy nên ghi vào biểu « thật-tự ».

Phép phân và phép hợp

Thí dụ: lấy một c'én nước biển, đổ vào trong một cái nồi, rồi đem nấu nóng lên. Được một chấp, nước hóa thành hơi mà bay ra ngoài nồi, còn muối đọng lại ở trong nồi. Làm như thế là chia nước biển ra làm hai vật: hơi nước và muối. Như thế là làm phép « p'ân » (analyse) hoặc phân-chiết.

Lấy một chén nước lạnh và một nắm muối, bỏ muối vào trong nước rồi khuấy cho tan. Được một chấp, hai vật ấy hợp nhau lại mà thành một thứ nước-mặn như nước biển. Như thế là làm phép « hợp » (synthèse) hoặc tổng-hợp.

Di du-lịch trong một xứ, thấy phong cảnh xinh đẹp, lâu-dai tiêu-tuy, quan-viên binh-linh nhiều, thương mại kỹ-nghệ ít, rồi biết phân-biệt rằng sơn-thủy là vật thiên tạo, lâu-dai là vật nhân-tạo, quan-viên binh-linh là thể lực của Chấn-lộ, thương-mại kỹ-nghệ là sinh-kế của n'ơn-dân, như thế là làm phép « phân ».

Biết tóm lại một lời tổng-luận rằng: « xứ ấy không phải là một xứ văn - minh », như thế là làm phép « hợp ».

Quan-sát, Thi-nghiệm, Phân và Hợp là bốn phép quan-trọng thứ nhất trong các phép dùng Tri-khôn. Con người ta sống ở đời, nếu xét một chuyện gì trong vòng vật-chất hay suy một sự gì trong vòng tinh-thần, mà biết dùng bốn phép ấy để suy-xét, thời thường thường không sai. Không sai nghĩa là đúng được lẽ-phải. Từ Tri-khôn mình tìm ra được lẽ-phải thời lòng mình mới yên. Tự lòng mình tin thời từ-trưởng mới được lập, hành-dộng mới tận-lực được.

TRẦN DINH NAM

Lịch-sử xe hòa ở Đồng-dương

(Tiếp theo)

Những đường sẽ phải làm

Năm 1921, phủ Toàn-quyền Đồng-dương đã cho nghiên-cứu một cái chương-trình xe lửa mới.
Đường xe lửa hiện có bấy giờ, đối với văn-tê kinh-tế Đồng-dương còn thiếu lắm, đều ấy ai cũng rõ. Theo tình-hình kinh-tế năm 1898 mà Toàn-quyền Doumer còn trù định cái chương-trình làm đến 1800 km (tức là theo tình-hình kinh-tế ngày nay lại không đúng được một cái chương-trình to hơn thế hay sao. Nhất là sau cuộc Âu-chiến thì đều khẩn thiết ấy lại rõ rệt hơn nữa.

Chương-trình mới đây gồm những đường kế sau này:

a) Tân - áp - Tha-khet. - Đường này sẽ nối đường Hanoi-Saigon sang khúc sông Mekong có thể đứng đường thủy được là đường khăn-cáp để mở rộng lối giao-thông với Ai-lao.

Tiểu-khâm đã xong rồi, bản dự-án trình bộ thuộc-địa đã được chuẩn-ý. Nhưng dự-án nhất-dịnh và những án-quyền về việc đầu-linh đường soạn đã gần xong.

Đường này theo đồ-hu thì sẽ từ ở đường Vinh-Huế tại gần Tân-áp, luồn qua một cái hầm ở dưới đèo Mengia (chỗ cao hơn hết) xuống theo chiều núi phía Ai-lao sang miền sông Sêbông và Nam-đôn rồi đến Thakhet.

Đường này sẽ dài là 186 km, 33 km ở đất Trung-kỳ, 133 km đất Ai-lao. Tiền phí-tồn dự-tru là 15 triệu đồng, mỗi cây-lô-met là 80.000 đồng.

Đường này vào khoảng cuối năm 1927 hay đầu năm 1928 sẽ khởi công. Từ năm 1925 đã có bắt đầu đắp sẵn một con đường đất gần đó để dễ việc vào tài.

b) Tourane-Nhatrang. - Đường này các Hội-dồng đại-biểu Nam-kỳ yên-cầu đã lâu Đường Hanoi-Saigon thiếu khúc này nữa là thông. Công-nghệ và thương mại sẽ nhân đó mà phát đạt.

Từ Tourane đến Nha-trang xa 550 km, phí-tồn dự-tru là 34 triệu đồng; hành 70.000 đồng một cây-lô-met.

Đường này có hai nơi khó khăn hiểm-trở hơn hết là Đèo-Cá và miền sông Darang.

Qua Đèo - Cá sẽ phải đục nhiều hầm, giải cả thủy đến 2.500 thước tây, còn qua miền sông Darang phải ba cái cầu giải cả thủy đến 1.200 thước tây.

Những việc trắc-khám bắc đầu làm từ năm 1923, đến cuối năm 1926 thì xong. Đầu năm 1928 sẽ khởi công.

c) Saigon - Nam-Vang. (luồn sang cương-giới Xiêm-la). Đường này cốt để mở sự giao-thông ở miền bắc Nam-kỳ và miền Tây-bắc Cao-mên.

Đường này cũng phải làm gấp chứ không thì đường xe lửa Xiêm-la từ Vong-các đến Cương-giới Cao-mên mà xong thì thương-mại ở miền Battambang sẽ có Xiêm-la liền.

Sau hết, đường này sẽ nối các đường xe lửa Đồng - dương với đường xe lửa Xiêm-la để hai nước giao-thông cho thuận-liên.

Việc trắc-khám đã giao cho Tổng Công-ty thuộc-địa.

Đường này sẽ khởi-diem tại Chợ-lớn ở đường Saigon - Mỹ-tho, đi qua miền Tây-ninh, qua sông Mê-Kong,

sông Tonlesap, tại Nam-vang, rồi đến Pursat, Battambang, Siemphou, cũng Pursat là nơi Cường-giới Xiem là.

Chỗ hiểm-trở lớn nhất là phải đi qua sông Mê-Kong và cả miền phía đông của nó. Đường này dài 12 km. Phải tốn dự trữ là 1 triệu bạc, thành 71.200 đồng một cây-lô mét. Nếu cái cầu qua sông Mê-Kong mà định bắc cho xe hơi đi được nữa thì phải thêm phí-tồn lên 2 triệu đồng nữa.

(Còn nữa)
HOA-TIẾNG

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ HUẾ

Cũng là sách và báo bị cấm!

Mấy lâu nay đã cấm không biết bao nhiêu là sách và báo, nay mấy thứ sau này cũng bị cấm nốt:

1. Quyền «Giáo-nhưm-kỳ-ngô» của cụ Tây-Hồ, ông Lê-An xuất bản;

2. Qu. «Cần c' quyền nhất tinh trong bối cảnh nước Pháp» của ông Hoàng-tiêu-Châu;

(2 quyển trên này theo nghị định quan Khâm-sư Trung-kỳ ra ngày 19 Octobre 1927).

3. Sự cách mạng của ông Diệp Văn-Kỳ, in tại nhà in Báo-tôn;

4. Báo Việt-nam xuất bản tại thành Havre nước Pháp.

(Đều theo nghị định ngày 25 Octobre 1927).

Thời các nhà trước thuật từ nay nên quảng bá cuốn gọi mà xoay nghề khác đừng theo nghề làm sách mà chết đói thôi.

K. S.

THỪA-THIỆN

Điều thú cũng tang thương

Tại huyện Hương-lầu, kỳ tháng tám có phát dịch trận bô. Gần đây lại phát ra chứng dịch gà vịt rất dữ dội, nhất là ở hai làng Đa-lê và Phan-hải, một nhà kia nuôi một ngàn con vịt mà chết hết chỉ còn một con. Gà vịt chết họ đem vứt ra ngoài đường ngoài rãnh, có lẽ cũng vì thế mà chứng dịch ấy cứ dai dẳng mãi.

Bác xam kia thật là bất bình nhè! người đã bị dịch, mà những vật có ích cho người cũng bị dịch, con người vật hại người như hùm beo săn chuột thì không thấy bị dịch mà cũng ngày càng nhiều, thậm chí!

KY-SON

(HƯƠNG-TRÁ)

Một người lòng lợn

Cận Tôn làm một đứa con gái 12 tuổi. Hôm 7 novembre ở làng Lê-khi, huyện Hương-trà, có đám hát bội, cận Tôn nó đi coi hát hai giờ đêm về, cậu ta đi một đứa con gái ở đó đi với cậu, vì nó nhỏ mà sợ nên cậu phỉnh nhả của cũng gần. Đi với nhau qua một cái cầu gần đường làng, cậu ta nói mồm để lên bên dưới vào cái cầu đó hăm nó, nó không chịu là lên, cậu ta lấy khăn nhét vào miệng không cho là, xong rồi phẩy tay nó về, nó cũng gắng gượng về nhà. Sáng ngày nó đau, ăn uống không được, mẹ nó thấy sức mặt nó khác, mà quần có dấu máu, bới lau tình hình nó khai rõ ràng, mẹ nó là lên, xóm giềng chạy tới, mẹ nó thưa chứng cứ với làng, làng kêu cận Tôn nó đến, cận ta chịu làm từ thú tội. Luật định có anh rõ nó về t'ám, năm từ thú xuống kêu Huyện. Quan Huyện đòi làng giải cận Tôn và con ấy xuống xử. Hiện cận Tôn giao về phủ Tôn-nhơn xử, con ấy đưa vào nhà thương. Ở t' hình luật đặt ra, là chính để trị những kẻ ác như vậy.

hướng cái

tội ác cường đảm rõ ràng như thế, nhà nước có lẽ đâu bỏ qua tay sao?

Ph. T. T. lại cáo

THANH-HOÀ (HAI-THƯƠNG)

Trộm cướp

Ở Hai-thương nhiều trộm cướp quá. Dân cư bị những nhieu: thái là khổ. Đêm tối quan gần ra vào các nhà hàng phố không ai ai cả, vì trên không có người tuần phòng, dưới dân không có sức chống, thế mà có bọn lác đia cũng thành hành.

Mỹ-Duc

NGHỆ-AN (VINH)

Vạ lấy chồng

Lối 9 giờ đêm 4 Novembre đây chẳng rõ vì duyên cớ gì có một người Pháp đuổi một người Nam tại sau nhà Pháp-Hoa ngan - hàng ở Vinh. Khi người Nam kia «tiên bô» thoát khỏi rồi, thì vừa đụng M. Đỗ-kế-Tuyên, Giáo-học ở trường Pháp-Việt Vinh, đi tới đó, liền tóm lấy M. Tuyên mà hỏi: «Anh có biết người ấy không?» M. Tuyên lấy tình thái mà trả lời rằng: «không, tôi mới đi lại đây, không biết người ấy là ai cả», nhưng cứ khần khẩn không nghe, cái vấn M. Tuyên mãi, và đối đãi một cách rất.

rồi từ mình dắc M. Tuyên lên Cầm.

Nghe dân khi lên tới Cầm, ông Cầm chỉ hỏi giấy căn-cước và chỗ ở M. Tuyên, rồi dụ lời khuyên M. Tuyên về nhà để sáng ngày đi giấy học.

Mai 5 Novembre, tôi có được gặp M. Tuyên, thì nghe ông ta nói sẽ làm đơn kiện ấy tại tòa An: chờ việc ra thế nào, sẽ xin đăng tiếp.

N. N.

Tổ chức cuộc hát giúp dân bị lụt tỉnh Thanh-hóa

Mấy lâu nay anh em ở Vinh đã tổ chức cuộc hát giúp dân bị lụt tỉnh Thanh-hóa đã sắp thành, song chúng biết vì cớ gì, quan trên không cho phép, nên lại bỏ thôi. Buồn chửa!

L. H.

(ANH-SƠN)

Vì sao mà bị giam

Ông Chang-quê ở phủ Anh-sơn ra huấn bản ngoài Bắc, mới về đó hơn một tháng nay.

Nay chẳng rõ vì cớ gì mà có giấy quan tỉnh đòi xuống, rồi tổng-lao ngay chứ không thấy hỏi han gì cả.

Lạ thật! đối xuống không hỏi mà bị tổng-lao ngay, thì há chẳng nổi ức cho người kia lắm ru.

N. N.

QUẢNG-TRỊ (VINH-LINH)

Dàn-bà ít có

Kỳ giả mới nghe được tin rằng gần đây ở phủ Vinh-linh có một người dân ha trạc tuổi đương trẻ, ăn mặc tử tế, đeo xuyến, đeo kiềng ra giảng nhà sang trọng, có việc phải đi xa gấp, bên thuê cang đi, có mang theo một cái va-lít. Hai tên phu cang đi được một hồi rồi dỗi cho hai tên khác, trời đã gần chiều mà lữ-quảng đường nên phải đi luôn, đến trường nhà họ thì vừa tối đen, vào nhà trường hai tên phu đứng lại hỏi, có bước xuống, có không chui xuống nói rằng:

— Các anh bảo tôi xuống thì tôi biết trù vào đâu mà xuống?

— Nói vậy chứ mày không xuống cũng không được. Chúng tao cu đem sẵn đồ đây, nói của cái và cái gì trong mình phải đưa đây hết, không thì chết.

Có ta nghe nói, trong bụng sinh lo, nhưng biết thế không xuống không được bên xuống rồi lại góc đường ngoi mà đang đứng nói rằng:

— Được, bây giờ tôi một mình đây, các anh bảo gì tôi chẳng phải nghe!... Nhưng những đồ ta mang trong người thì để cho ta đi đến chứ các anh cũng toàn lấy hay sao?

— Không! không nói ba-lời! lấy cả. Chúng tao còn... mỗi đứa một cái rồi với lấy chữ không tin!

— Nói chi mà ột dột rứa! những các anh nói chỉ tôi cũng phải vàng. Song đây ở đây đường mà lại

hai người thì chường lăm, phải một người mới mà đi vào trong bụi kia thì hơn.

Nói đoạn một tên đứng đây đi với có vào bụi, còn một tên thì ở lại giữ va-lít.

Tên không nài kia, sửa soạn rồi khi đang xằng - thì có ta sấn công giao thừa cau giắt trong mình liền rút ra đâm ngang họng nó một cái, hộc máu la rầm lên rồi chết tươi, còn tên nó thấy thế sợ hãi cả va-lít mà chạy. Có ta xong đó chạy ra vào va-lít rồi cũng bỏ vừa chạy vừa la. Về cho đến phủ-lý Vinh-linh đã khuya lăm vào dăm cửa quan Phủ mà thuật lại đầu đuôi. Quan Phủ liền phái đi khám. Nghe dân tên phu kia chạy thoát nhưng nay đã tra ra mà nó cũng thủ nhận tội.

Do là kỳ-giả nghe như vậy, kể chuyện ăn cướp và hiếp người như thế thì cũng thường xảy ra, duy lạ lùng thay là cái lòng can đảm yên-tĩnh của cô kia. Thân phận liễu-bồ, ở dữa đêm khuya rừng rậm với hai đứa còn-dở-tàn-ác, tình mệnh chỉ trong chớp mắt mất còn, mà không hề rối trí, cứ ung dung thái độ, lại lập được mưu giết được đưa đi-tám, thiệt là đáng khen, đáng khích, đáng phục, đáng tán-dương xứng tưng vậy!

Hà-ràng đối với pháp luật có không can-phạm gì hết, đều ấy ai cũng chắc vậy.

Lại nhớ đến trong sách Tàu có chép chuyện một ông Trưởng của Hồng-tô Toàn khi nghĩ đến cái nạ và nhà quê, đương dữa đồng gặp một cô con gái bên xuống ruộng chưa hiệp. Cô kia nói rằng: «Trưởng-quân ưng thì được, nhưng lo cho tướng-quân đánh giặc là như con ngựa, mà đương khi mắc... thì tướng - quân nghĩ thế nào?» «Lo chi, để ta đi buộ nó vào gốc cây» — «Thôi, tướng quân huớc nó vào chân cũng được» — «Phải đó».

Cô này nguyên có con giao-nỏ trong người, khi tướng-quân đương lóm khóm có liền rút giao ra nhăm nếm vào ngựa, giao xóc vào chân ngựa, đau quá ngựa bèn một nước phi, cang phi cang đau, cang đàn cang phi, thế là Tướng-quân mất mạng.

Đau-bà dăm thế ấy, tri thế ấy cũng hiểm có thật!

Hương-Binh

QUẢNG-NGÀI

Việc sáu thầy Giáo - sư bị bắt

Trong khi tháng bảy tây, có 6 thầy Giáo-sư bị bắt tại lớp sư phạm tỉnh-thành, đều bị tổng đốc ở ngự thất, nay mới được tin đích xác:

1. Phạm đình-Hoè. — (Tù-tại Giáo-sư Lê-Bàng. Đức-Phổ, vì có làm lễ đồ cụ Tây-Hồ nên bị bắt.

Nay quan tỉnh buộ tội rằng: «Giả danh tôn bái tiên-bồ, kỳ-thực là âm mưu cách - mạng, kết án 9 năm tù, thầy còn kêu oan.

M. M. Phạm-văn Kỳ. — (Giáo-sư Văn-Hải. Mộ-đức) vì kỳ tháng 3 eo dạy trẻ con học lối tại trường, để kỳ kỳ thì yết-lược. Nay đem dân lữ trường giảng báo, nên phát thấy tới trường tâm chực, bực chước hết 4) dâng; còn tên xã Đim thì một năm tù. Hiện nay thầy đã được thả ra ngoài, để lo học chước.

M. Nguyễn-xuân Dương và Hồ-Bà. — (Giáo-sư Vinh-hiến và Bàng-an. Mộ-đức) Hai thầy này bị bắt về xét nhà tên Trần-Lý. Có lấy được một tờ báo «Tân thế kỷ» một quyển sách «Anh hùng lạo thời thế» (1) và một bản thảo chương trình huấn: Nghe tên Lý thảo ra, để xin phép, nên có ghi tên hai thầy vào đó, vì vậy mà hai thầy bị đem đi ba tháng trời. Nay xét không việc gì, nên sư cho sớ tại hai thầy nhận về «điền» còn Trần Lý của đương dân cưu.

M. M. Nguyễn-tấn Đức và Tống-văn Mân. — (Giáo-sư Sung-tích và Tư-Cung Sơn-Tĩnh) Hai thầy bị can về vụ xét nhà ông Cả-Cơ, có lấy được một mảnh giấy, trong có chép bài ca cải-lương. Bài này nói về việc gì không rõ, tên Phạm Hồ là con ông chép bài ấy, cũng bị bắt, đem ở

chánh-lạo. Sau lâu rồi mới sang đến hai thầy. Nghe ra thầy Mân bị thầy Đức cáo vu, hiện đã cung khai rõ ràng tại ty quan Niết. Thế mà hai thầy còn bị đem cưu mãi, còn trở lữ đã được thả về.

BUT-SUN-DƯƠNG.

(1) Nghe dân khi bắt quyền sách này chưa có nghĩ đến.

BÌNH-DỊNH (PHÚ-CÁT)

Cũng một chuyện táo-hôn

Ở làng Ch. đ. về làng Trung Chánh, có tên Phó-lý có đứa con gái nay mới 7 tuổi, mà nghe dân chớ-gi di hồi từ năm ngoái rồi và nay gần sắp đi cưới.

Nghe cũng ngần ngại: Con chưa biết mặc quần mà đã có chớ-gi, tục dân có tục là dôi vậy?

HỒI-CHU

NHATRANG

Về việc ông Ngai và ông Bật bị bắt

Troag một số báo kỳ-giả có thuật chuyện này rồi, nay xin đăng thêm cho rõ.

Ông Ngai và ông Bật tuy là anh em ruột ở một nhà, song ông Ngai chuyên về nghề kim-ann, còn ông Bật bán sách. Nay ông Bật bán sách cấm thì bắt một mình ông ta là phải chứ có can chi đến người anh mà cũng đem luôn, không thể tội một người mà bắt thêm một người chịu chung như vậy.

Con ông Bật bị buộ phải tội bán sách cấm, nhưng sách bán đã mấy tháng trước mà giấy cấm mới ra sau, thì biết đâu mà tránh trước.

Và mỗi khi cấm từ báo nào, cuốn sách gì thì nhà nước có yết-thị cho công chúng biết đầu những chỉ giấy cấm sách Tường-giới-Thạch, chỉnghe ở miệng viên Bang-tá, trong khi ông Bật lấy sách để đưa lại cho quan Sứ, còn trước đó không thấy tờ gì cả.

Thương hai thay! ông Bật trên đời cha già 70 tuổi, không ai phụ dưỡng, dưới con thơ không người xem sóc, mà nay phải đem cầm kềm sắt, những người có lương-tâm ai thấy vậy mà không động lòng được!

N. K.

Sẽ có một nhà đại lý hãng bảo-hiêm ở Qui-Nhơn.

Hiện nay ông Phạm-Diệm là tổng đại-biên công-ty chúng tôi, đại-lý cho một hãng bảo-hiêm những là: xe điện, hỏa-hỏa, nhớt-nặng, và hàng hải chờ đi ghé thuyền. Giá làm bảo-nhiêm các thứ đã kể trên đó, so với chỗ khác người đi công nhận là rẻ; lại thêm ai có việc, tới thường nghị quá sức để dàng.

Theo lối làm ăn bây giờ, chúng tôi thiết tưởng sự ấy cũng có quan yếu cho người có xe, có nhà, có hàng hóa gửi đi đường nước, vậy nên chúng tôi xin quảng cáo cho các nhà ấy đến khi cần đến những sự bảo-hiêm cần thiết thì giờ tìm kiếm.

Ông Phạm-Diệm sẽ thiết cuộc tại Qui-nhơn và sẵn lòng bày chỉ mọi sự quan thuộc về thương-giới cho những người ở xa thành thị ngày nay muốn lập thương-cuộc, xuất khẩu thủ sản, nhập khẩu ngoại hóa, mà chưa am tường cách thức thế nào.

Sự đời kể biết cái này, người biết cái kia, cũng nên bày tỏ cho nhau; nên ông Phạm-Diệm vào lòng giúp công mà thôi, không đòi ơn gì hết.

HUY-NH-KHÂM công-ty.

Thương-hiện: Trung-Kỳ-Thực-Nghiệp công-ty lại cáo

BẮC-KỲ HANOI

Sách và báo bị cấm

Một cô nghị-dinh cấm quyền «Cải-chiến-nhật» (tính trong hồi cải-cách-như nước Pháp» của ông Hoàng-tiêu-Châu - Chu soạn và tờ báo «Journal des Etudiants Annamites de Toulouse» in tại bên Pháp không cho bán và lưu hành trong địa phận xứ Bắc-kỳ.

Trường Âm-nhạc

Nay sĩ số trường Âm-nhạc đã quá hạn định nhiều, nên trường không nhận học trò cho vô không nữa. Trừ những học đặc biệt mà phải

xét lại, thì cứ theo lệ thường, từ nay về sau, kẻ người bán xứ ai muốn vào học cũng phải chịu tiền cả.

HAI-PHONG

Tin tàu

Trong tháng 0 tobre, gạo Bắc-kỳ xuất cảng tại của Hải-phong đến 8.146 tấn, trong số ấy có 7.703 tấn gạo trắng và 443 tấn gạo tằm.

Cũng trong thời gian ấy, có 43 chiếc tàu chở được 111.825 tấn vào cửa Hải-phong:

Trong số ấy có:

20 chiếc tàu Pháp chở 5.429 tấn hàng hóa	
8 » Anh » 3.286 id	
7 » Nhật » 2.405 id	
4 » Na-Ly » 217 id	
1 » Ha-lan » 1.978 id	
1 » Mỹ » 2.026 id	
2 » Tàu chở thuê và 40 chiếc tàu chở được 116.843 tấn từ Hải-phong chạy.	
Trong số ấy:	
19 chiếc tàu Pháp chở 21.745 tấn hàng hóa	
6 » Anh » 7.457 id	
6 » Nhật » 17.091 id	
5 » Na-Ly » 10.105 id	
4 » Tàu » 5.399 id	

NAM-KY SAIGON

Tin tàu

Trong tháng Octobre, có 44 chiếc tàu chở được 193642 tấn vào cửa Saigon.

Trong số ấy có:

17 chiếc tàu Pháp chở 13.583 tấn hàng hóa	
6 » Anh » 1.700 id	
5 » Nhật » 3.081 id	
8 » Na-Ly » 3.730 id	
4 » Tân » 2.202 id	
4 » Ha-lan » 3.377 id	
và 41 chiếc tàu chở được 175.037 tấn từ Saigon chạy.	
Trong số ấy có:	
20 chiếc tàu Pháp chở 47.029 tấn hàng hóa	
4 » Anh » 10.391 id	
1 » Mỹ » 3.119 id	
3 » Nhật » 713 id	
8 » Na-Ly » 14.201 id	
3 » Tàu » 3.784 id	
5 » Ha-lan » 5.568 id	

Thủy - Binh Hoa-Kỳ tới Saigon

Sáng ngày 6 Novembre dôi thủy quân thứ 39 Hoa-kỳ có năm chiếc diệt-ngư lôi-dinh từ Bangkok đã tới Saigon.

MỸ-THỌ

Thợ dính công

Hơn 200 thợ làm tại sở Dragages đã dính công mấy bữa nay vì họ bất bình ông chủ sở ấy. Theo thường lệ đặt đã mấy chục năm nay thì thợ làm công ban-đêm được ăn tiền phụ, (mỗi giờ làm đêm tính bằng hai giờ làm ngày) nay ông chủ mới sở ấy bỏ tiền lệ ấy, nên thợ không chịu.

CẢI LƯƠNG HƯƠNG-TỤC

Những tục xấu nên đời

(Tiếp theo)

5. — Tục giá thú. — Sinh con gái muốn cho có chồng, lòng cha mẹ ai là không thèm. Nhưng ta lại nên biết rằng, đạo vợ chồng là đầu, muốn phú, mà cũng là chung thân đại sự của đời lứa thiếu niên, nên không cần thận từ trước mà để hối hận về sau, nghĩ sao cho phải. Vậy kẻ làm cha mẹ mà quả có lòng thương con, thì sự hôn nhân của con, không nên rộng quyền cho con, không nên vội vàng ép uống con làm. Nay thì không thể, việc thì việc con, mà quyền cha mẹ, cha mẹ thuận đầu (b) cứ cưới, cứ gả, con không quyền gì. Có khi con còn măng sữa, mà cha mẹ cũng ép ép cho được, trạch nào những tấn kịch gái lớn chồng, gái bỏ vợ, chẳng tự do mà gây nên. Mà thực thể, hiện nay những cái ăn lý d'ở các tôn an, một trăm cái, có đến chín mươi cái, vì cha mẹ ép uống lúc trước mà sinh ra cả. Lại vì thế mà nhiều con trốn nhà đi biệt xứ, nhiều có lia chồng

đi giang-hồ. Cũng có câu có có thì vì «số phận» mà phải tự tử.

Đó là kẻ dôi trẻ không thuận nhau, mà sinh ra hai. Con dôi trẻ thuận nhau, ăn ở cùng nhau, sinh đẻ cùng nhau, thì ra thế nào? Có lẽ thường mà nói, thì cha mẹ yêu, con không khi nào khước cha mẹ đại, con không khi nào khước cha mẹ. Nay dôi trẻ con đương tuổi thơ ấu, mà đã vội đã chồng, đã sinh đẻ, cha mẹ chưa ra cha mẹ, con cái con có ra gì. Giống như ngày một yếu hèn, cũng vì thế thế, ha chẳng phải là lại to hơn sao.

Việc gả lấy đã chẳng ra sao, lẽ cưới xin càng thêm hư nữa: Vợ chồng lấy nhau, coi dôi bên xưng danh nhau yếu là được, ngày thì làm gì, mà cứ ngay nghỉ hôn; giờ thì làm gì, mà cứ giờ uoang đạo; tuổi nào là tuổi không hợp, mà phải chọn mình hóa với mình một, mình thấy với mình kim; Nguyệt lão truyền-tiên là ông bà nào, có ica gì cho ai, mà cứ phải cùng phải đi, đến là tin theo theo, chẳng ra lẽ gì. Nhưng do chúng qua là tuổi mẹ là ma, tuổi, kượng nại gì đến luận lý, nại luận lý nhất là cái tục nhà gả lấy tiền nhà gả. Vì sao? Cha mẹ sinh con, gả gả đều là mau mau, tin tưởng, há có nông sâu, vậy mà tục ta, lòng cha mẹ thương này nặng về gả mà nhẹ về gả, con gả thì vào nhà, nào dãi, nào ruộng, nào vườn, cái gì cũng được phần hơn; con gả đã chẳng được gì là bao, đến khi lấy chồng, nhà chồng lại phải nộp đủ mọi đồ thực phẩm cho đến tiền bạc. Bảo rằng, việc cưới lẽ phải như thế, nhưng tại ngôi của chàng rể tức là của con gả, mà cha mẹ nữ đang tay hôn lấy, tại lẽ nào thế. Tiền như nói rằng: «Già tu luận tại, gì to chi đạo», việc gả thủ mà nói đến của, là tục rợ mọi, tục ta như thế, có khi là tục rợ mọi được không?

Cũng vì tục rợ mọi ấy, mà nhiều người lấy được con vợ đều phải mất vườn mất ruộng, mất nợ mất nần, già đến tuổi dôi không hết. Nay muốn trừ những cái hại kể trên đó, tưởng nên có một đạo luật cấm tảo hôn và định lại lệ cưới, như con gái lấy vợ phải từ 20 tuổi trở lên, con gả thì 18 tuổi mới được gả chồng, nếu trái luật ấy, sẽ bị phạt nặng. Lệ cưới thì chỉ dùng trâu cau chè là, mà cấm cái tục thách tiền bạc và các đồ xa xỉ. Con việc ăn uống, nhà gả hay nhà gái cũng vậy, chỉ nên làm năm ba mâm thiết đại, nhau trong khi đưa dâu đón rể mà thôi, khách khứa không mời ai hết, vì mời khách, không những phí tốn mướn, mà lại phiền lụy khách nữa. Nếu bạn hữu thân biết tin, thì viết thư chúc mừng là đủ, không phải gửi gáp đồ vật gì cả.

Cải-tu là một việc rất quan trọng cho đời người ta, cho nên các nước văn minh, nước nào cũng có luật định rõ ràng. Ta nay cũng nên yêu cầu chính phủ đặt ra luật ấy như trên đã nói, thì tục cũ mới có thể trừ, mà tệ hại cũng từ đó bớt đi được vậy.

(Còn nữa)

SONG-KHÉ

NHÀN-ĐÀM

Một hôm tôi có gặp một thầy Chánh-Đông Y. T. đương đang học trở nơi chuyên (ở phủ Tien-gia (Hanoi-hoa) Thầy Tổng bồng nói hóm hóm: «phương tu-tu-như học thời «An may». Trong đàm luận-như có một anh trả lời tại đúng đàng và dục bài «Khai gia thuyết» cho thầy Tổng nghe. Hai ấy bằng hân văn dịch ra sau này:

Câu chuyện đũa ăn xin.

Ở đường Trường-an, có đứa ăn xin, chẳng gây sách hy, vừa đi vừa rên, hết dôi hết khát, lại mưa lại hát, dôi dôi một mình, mắt không kẻ khác.

Khách có một người, thấy vậy nhộ chơi, mãi vì cớ gì, trước khoe sau cười?

COMPATRIOTES VISITEZ LA PHARMACIE PHAM-DOAN-DIEM A TOURANE

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bđ Tổng-dốc-Phường (CHOLON)

Bồn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ Hàng Tàu, hàng Thượng-hải thiết tốt (lãnh, xuyên, trừu, cầm-nhung, cầm-châu) nhưng to và ni đủ màu. Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu khác màu thiết đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ các thứ màu nhuộm của tây hiệu « Teinture idéale » danh tiếng thêu nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits kim thời của bồn hiệu chế tạo không khác nào biscuits mélanges choisis của tây, được nhiều khen ngợi (bản lẻ 0\$75 một hộp, mua sỉ có huê hồng).

Bồn hiệu buôn bán đã lâu năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ ở xa xin viết thư thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Bđ Tổng-dốc-Phường Cholon

Kính-cáo quốc-dân

Một tấn thâm kịch mới sắp ra.

Thưa các ngài, cái thâm kịch nói đây là cốt đề các ngài chú ý đến mấy thứ thuốc của hiệu Tu-ngo-Liên, hiệu chính ở Dapcâu 16 rue Principale, và chỉ hiệu ở Hanoi, 74 rue Tientsin, như sau này: Thuốc ho trẻ con số 1 ru trẻ con ho nặng đến đau cổ họng, 0\$35. - Bướm bồ trí bệnh tê bại số 2, giá 7\$00, nhất là các ông bà già và các bà sau khi ở cũ cũng cần Khô là. - Thuốc đau bụng kinh niên số 13 uống vào khỏi ngay lập tức, 0\$50. - Thuốc lý số 5 để trị bệnh kiết lý hoặc đi ra máu hay mũi, ru nặng đến đau cũng khỏi, giá 0\$10. - Thuốc ho người nhớn số 4 giá 0\$50. - Thuốc ghê số 7 chữa rất đau đi, 0\$10. - Con hai thứ thuốc nữa khắp địa kỳ Trung Nam các đều biết tiếng là thuốc lậu số 3, giá 1\$50, thuốc tím là số 6 giá 2\$00, hai thứ thuốc này ru bệnh nặng hay lâu năm đến đau cũng khỏi rút nọc mà không hại sinh dục.

Các hiệu đại lý. - Tại Trung kỳ (Annam) về tỉnh Vinh nhà M. Lê đình-Mai ngõ Yên-miền sau đê Bội quân, Tourane hiệu Thái khánh Nguyễn-thị-Huê phố Bô Hô-Vi. - Nha-trang Mông lương thư quán Vương gia-Bật. Tại Namkỳ (Cochin chine) hiệu Đinh-thành-Song - Tại Bắc-kỳ (Tonkin) Hải-phong Hương-hạt thư điểm, 92 Boulevard Bonnal - Nam-Định lịch-sinh đường 190 phố khách - Hải-dương hiệu Xuân-khê ở phố Đông-môn. Hanoi hiệu Liền-châu phố Châu cầu. Tuy-ên-quang hiệu thư may Lương viết-Tử 6 phố Xuân Hoa - Hanoi Kim đực-giang 83 phố Hàng Bô - Phú thọ hiệu Phúc Long-Hưng phố Đệ nhị.

MỘT VẬT KỶ NIỆM LÂU NĂM ÀNH TUA TRẮNG MEN MỚI CHÈ

Các ngài có những bức ảnh đã chụp rồi hoặc ảnh cũ đã lâu, muốn giữ bức ảnh ấy làm kỷ niệm lâu năm, xin cứ gửi thẳng cho hiệu hương-ký Photo Hanoi mà đặt làm ảnh trắng men, nghệ này mới có ở xứ ta là một.

Nghề mới, giá hạ, làm chiều hàng. Có gửi tặng quyền mẫu hàng (catalogue) máy ảnh và các đồ dùng về việc làm ảnh, các thứ đèn manchons và pháo bengale (flamme bengale) đủ cả các mùi.

Hương Ký Photo HÀ-NỘI

LIÊN-THÀNH

ĐÔNG-PHÁP SẢN-VẬT

Cổ-phần hữu hạn Công-ty.

Tư-bản 133.500\$00

Tổng Cục tại Saigon

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

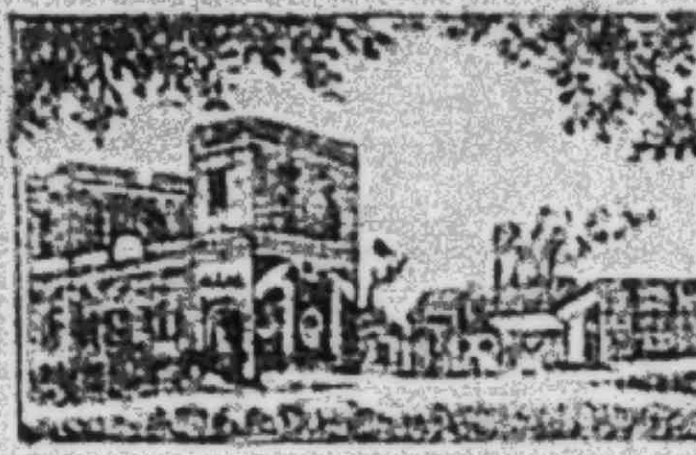
Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

Phân Cục Phan-thiết

TO NHẬT Ở ĐÔNG-PHÁP



CỦA NGƯỜI ANNAM

Bản sở chuyên chế các thứ peintures ordinaires, laquées, vernis, essence de térébenthine, cire à paquet, chromo - encastrique, couleurs pour peintures et à la chaux etc. . .

marque "RÉSISTANCO"

Hàng thực tốt giá thực hạ.

Envoi de catalogues et échantillons sur demande.

NGUYEN-SON-HA, Fabricant

Bureau: 46 Bđ - Amiral Courbet HAIPHONG

Usine: Route de Lach-Tray

Adresse 181. Sonha - Haiphong - téléphone 208

NGUYEN-VAN-THONG

dit TÂN-THANH

Falfo - Annam

Entreprise des travaux en Annam

TRANSPORT D'AUTOMOBILE

LIBRAIRIE CORDONNERIE EPICERIE CHAPELLERIE

Bảo lãnh cửa nhà và kiểu lương

đạo lộ.

Buôn bán tạp hóa và cho thuê

xe điện.

蝦對喜孝

CỬA HÀNG THÊU DÂN ĐỐI

順成隆永中

化 VINH-THANH

ANNAM - Rue Gia-Long - HUẾ

Kiểu đẹp, chữ tốt, làm cần thận

và đúng hẹn.

Bán tạp 1 óa: Giũc kinh, Pháo Việt

Nam v. ... Bán hạ giá hơn mọi nơi.

TÂN-LỢI

TAILLEUR

120, Rue d'Espagne SAIGON

May đồ tây phục, theo kiểu kim thời, đã khéo lại màu, laine ni đủ thứ.

CÁO-BẠCH

Kính trình các quý Khách Bản-hiệu tôi bán thuốc lâu xa gần trong ba xứ: Trung, Nam, Bắc Kỳ ta, đã được nhiều các quý-Khách ngợi khen.

Bản hiệu tôi có nhiều hạng thuốc lâu mọc xuân chưa hề và sấm xuân bờ rồi; bán buôn và bán lẻ giá tình rất hạ.

Nếu các ngài có lòng chiều cổ muốn lấy mẫu thuốc và hỏi giá tiền xin cứ ư ết thư đến Bản hiệu, Bản hiệu sẽ trả lời ngay.

Ngài nào muốn mua gửi tiền trước, hay là gửi các « Lính hóa giao ngân » (Contre-Remboursement) cũng được.

Chủ nhân kính cáo

NGUYỄN-TRUNG-KHẮC dit THÁI-LAI

103, Rue du Calaire 103

A NAM ĐỊNH

Tại châu thành Mỹtho (Nam-Kỳ) có Nhà Thuốc Tây PHARMACIE NGUYỄN - VAN - TRI

1. Đó là nơi rất xứng đáng cho đồng bào tại địa phương chiếp vì tại đó có bán và bán lẻ đủ các thứ thuốc Tây, y như các Đại Dược Phòng Lan, và ở Saigon vậy.

2. Là nơi đáng cho đồng bào tin cậy, vì ông chủ nhà thuốc này là Bác sĩ y có bằng cấp chuyên môn và nghề bào chế đã có làm việc tại khu thuốc của Nhà-nước ở Chợ quán lâu năm, nay đích thân người đứng coi BẢO CHẾ CÁC THUỐC ĐƯỢC LIỆU Y THEO TOÁ QUAN TIẾT

3. Là nơi đáng cho đồng bào vui lòng vì ông NGUYỄN-VAN-TRI là người Annam, tính tình vui vẻ, hiếu tiếp vật dất nhơn, cử chỉ khoan hòa, việc mua bán rất thật thà ngay thẳng, ĐỒNG BAO / MUỐN HỎI TRAM CÁCH DÙNG THUỐC MEN CÔNG SÁNG LÔNG BẮP TỬ

4. Ấy là một ngôi hàng mà đồng-bào ta nên chiều cổ, hay và giúp cho đường thương mại của Annam mình, đừng để làm gương cho đốn hậu lân

XIN ĐÓN ĐỒNG CHÁU LẠC, HẸY NƯỚC GIỮNG LẠC RỪNG

NAM HIỆP NGUYỄN

Rue Verdun - gần chợ - (TOURANE)

Tiền chúng tôi bán vàng, xuyên, chuỗi, giấy chuyên, ngọc-thạch, kim-tơ, đồ nữ trang rất tinh-khôn.

Hàng thì hàng lâu, hàng tây, hàng bomboy, hàng nhét bông, lụa duỗi Quảng-nam Bình-định và các thứ đồ nhét-dùng hộp thời

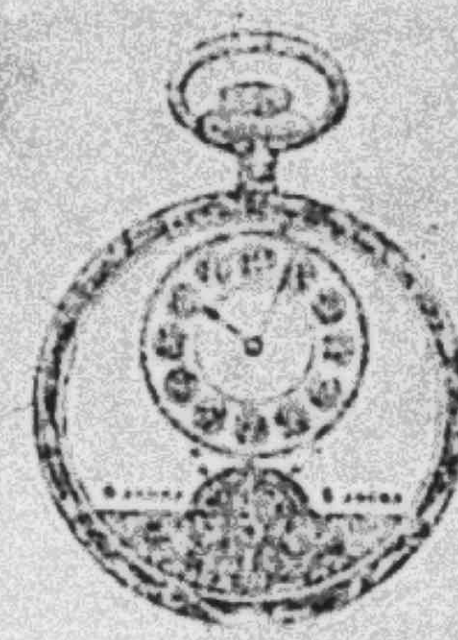
Hàng có nhiều kiểu, kim-thời, tân-thế, khéo đẹp và cũng giá bán phải chăng

Chúng tôi có bán nhiều thứ thuốc gia-truyền hay lắm, hương cứu chữa được nhiều người, mà nhất là các chứng bệnh của trẻ con trị rất thần diệu.

Kính mời quý ông quí bà thừa nhận qua trước đến, xem chúng tôi tại một cơ sở thực.

Mariama L. VAN-TIEN

Đồng hồ chạy 8 ngày



Máy rất tốt

Giá bán 9\$60

Hào hành 5 năm

Bán tại hiệu:

LY-SENG-BAO

42 Phố hàng Bô - HANOI

CÙNG KHÔNG LẠ CHI

vóc, gồm nhiều, hàng Tây, hàng Tàu, hàng Việt-Nam, hàng tạp hóa, mà nay lại thấy bán dầu thì lấy làm lạ, nhưng cũng không lạ chi.

Nguyên chúng tôi nay có làm đại-lý hàng dầu « Á TẾ Á hỏa da Công Ty » (C^o Franco-Asiatique des Pétroles) là hàng dầu rất có tiếng (cả hoàn cầu, bán đủ các thứ dầu hỏa như là:

Dầu hỏa hiệu « Con Sò » dùng rất sang trọng.
« Cá Gáy » sáng thật khêu mắt.
« Cá Máo » thấp hất sức dưng.
« Hoa thị » bán thêm chi rẻ.

LẠI CÒN CÓ: Dầu Essence Shell tốt nhất dùng thắp đèn manchon, chạy xe điện, dầu huile M. C. C. và các thứ mỡ để chạy các máy, máy in, máy cưa, máy điện v.v.v.; dầu trừ mối, dầu trừ rết, dầu để hóa sơn, đèn đèn hiệu Tăng-Mon (bougie « Couronne ») là đèn củ, bạch lập (paraffine) dùng để thắp đèn đèn: đèn Manchon hiệu Tito Landi. - Lại bán các thứ đèn dầu và đèn manchon rất tại tinh lại.

Giá cả thực thà, tiếp rước từ tể, bán sỉ bán lẻ đủ cách, vì là quý khách biết thương người đồng bào Việt Nam ta mới bước đầu lên đường thương mại, xin chiều cổ đến hiệu chúng tôi là hiệu:

AN-NHƠN

Rue Paul Ber. Huế (Bán hàng lâu)

Quai Đống Ba Huế Bán dầu đèn)

Téléphone N° 59

Gửi thư, mandat, colis đến AN-NHƠN Rue Paul Bert thì đề tên M. Nguyễn-nhơn-Cung

Gửi thư, mandat, colis đến AN-NHƠN Quai Đống Ba thì đề tên M. Bửu-Dục

Cần Cáo, Nguyễn-nhơn-Tu

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO

HIỆU BẢO-CHẾ

THANH-HOÀ

ANNAM

Là Hiệu Bảo-chế thuốc tây của ông Phan-văn-Giao, nguyên bảo chế ngành y-lẽ, độc-lực tỏ nhơn lên.

Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trừ danh bên Pháp chế ra chuyển lâu nào cũng có thuốc mới gửi đến.

Bản giá rất phải chăng vì những phụ phí vô ích, đều giảm bỏ cả, mà chu nuan bao giờ cũng sẵn lòng mách bảo các bệnh nhân trong lúc cần cấp mà chưa mới kịp hay mới không được quan thầy thuốc.

Đồng bào ta nên chiều cổ, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

Người Nam xin hãy giúp người nước Nam.

Hiệu chúng tôi có bán đủ đồ tạp hóa và hàng g. tơ, lụa, nhất là đồ ăn mặc theo kim-thời như: faux cols, Régates, Chemises, Pyjamas, Giày, v.v. nơn văn vắn, đủ hạng.

Làm Đại lý nhiều hàng lớn ở Saigon và ở Hanoi bán xe máy và đồ phụ tùng nhiều kiểu đẹp và chất giá phải chăng.

Làm Đại-lý cho hãng Etablissement Indophonon ở Hanoi (Agence Sud Annam) bán máy hát và đĩa hát cái pour le lượng hiệu Suctor và Odéon (con chó nghe tiếng hát trong mây mà biết tiếng của chủ nó là một thứ đĩa rất hay có tiếng mà đồng bào ta ưa dùng bấy lâu nay. Lại có trừ bán các đồ cả thảy, Tạp-Mộc và Danh-Mộc ở xa, ai có cần dùng! đều gì xin cứ viết thư thương nghị, chúng tôi sẵn lòng hồi âm lập tức.

Nay kính

Bazar "LA CONFIANCE" dit TIN-THÀNH

(Annam) Nha-trang

ĐẶNG-LONG CHÁU, Directeur

MỘNG LƯƠNG THƠ QUÁN

VƯƠNG-GIA-BẬT

Bán đủ các cách quần áo văn xuất bán tại Nam Bắc Kỳ

Bán các thứ đồ dùng và các nhứt-trang: giày, vớ, bút, mực, tranh quốc ngữ y

Đại lý các nhà Bào: L'annam, L'Echo-Annamite, La Tribune Indochinoise, Đông Pháp Thời Báo, Nhật Tân Báo, Thư-nghiệp Báo, Báo Tiếng Dân Báo, Báo Đông Tập Chi, v.v. v.v.

Đại lý cho nhà thuốc Việt Nam và Bình Dân Dược-phòng ở Gò-Công

Bán buôn và bán lẻ, các thứ: vải vóc, lụa, và các đồ nội thất và tạp-huê

Cả cho thuê đồ ăn thức uống quốc ngữ